

Trong 5 năm, kinh tế nông - lâm nghiệp tiếp tục được đầu tư phát triển và có sự tăng trưởng rõ rệt. Chính quyền địa phương chỉ đạo khai thác tối đa các lợi thế, tiềm năng sẵn có của địa phương, sản xuất theo hướng chuyên canh, thâm canh, chủ động chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi cho phù hợp, tăng cường khai thác vòng quay của đất từ một vụ lên hai vụ. Chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật cho nông dân thông qua các chương trình khuyến nông, khuyến lâm; đảm bảo cung ứng thường xuyên và đầy đủ các loại giống, cây trồng và vật tư phục vụ cho sản xuất.

Nhờ sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền, diện tích canh tác lúa nước năm 2015 đạt 179ha, năng suất bình quân đạt 60,5 tạ/ha; diện tích trồng ngô đạt 30ha, năng suất bình quân đạt 40 tạ/ha. Tổng sản lượng lương thực có hạt 1.244 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 631 kg/người/năm. Triển khai và thực hiện hiệu quả các mô hình, dự án cánh đồng 70 triệu đồng/ha.

Phát triển chăn nuôi, công tác thú y được chú trọng. Đến đầu năm 2015, tổng đàn gia súc đạt 3.165 con, trong đó đàn trâu có 180 con, đàn lợn đạt 2.985 con; đàn gia cầm đạt 12.350 con, diện tích nuôi trồng thủy sản 8ha. So với Nghị quyết đại hội đề ra, đàn trâu và diện tích nuôi trồng thủy sản không đạt chỉ tiêu song số lượng các loại gia súc, gia cầm khác đều tăng, mang lại giá trị kinh tế cho người dân.

Công tác trồng rừng, chăm sóc và bảo vệ rừng đạt được nhiều kết quả. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân trồng được 319,96ha (đạt 213.3% so với Nghị

quyết Đại hội), nâng độ che phủ rừng từ 70% (năm 2010) lên 75% (năm 2015). Ý thức chăm sóc và bảo vệ rừng của người dân được nâng cao, cơ bản chấm dứt tình trạng vi phạm Luật bảo vệ và Phát triển rừng.

Công tác quản lý, thu chi ngân sách được cấp ủy, chính quyền xác định là nhiệm vụ trọng tâm; tuy điều kiện còn nhiều khó khăn, nguồn thu nhỏ lẻ, không ổn định nhưng cấp ủy đã chỉ đạo quyết liệt, sát sao nên công tác thu ngân sách hằng năm đều đạt và vượt kế hoạch được giao. Năm 2010, thu ngân sách được 101/47 triệu đồng (đạt 215% kế hoạch); năm 2014, thu ngân sách được 124/119 triệu đồng (đạt 104% kế hoạch). Công tác chi ngân sách được xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể đảm bảo chi đúng định mức, đúng quy định của nhà nước.

Được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước cộng với sự nỗ lực của địa phương, mạng lưới giáo dục đã vươn tới các thôn, bản vùng cao, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao, tỷ lệ tốt nghiệp các cấp được nâng lên: 100% tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học và tốt nghiệp trung học cơ sở, hàng năm có trên 10 học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng, cơ sở vật chất cho các trường được đầu tư xây dựng và hoàn thiện cơ bản, duy trì tốt công tác phổ cập tiểu học, trung học cơ sở. Năm 2012, xã được công nhận phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ dưới 5 tuổi, tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo và 6 tuổi vào lớp 1 hàng năm đạt 100%.

Cùng với giáo dục, công tác y tế cũng được triển khai và thực hiện có hiệu quả. Xã đã triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế. Công tác phòng

chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, truyền thông giáo dục sức khỏe được chú trọng, trên địa bàn không có dịch bệnh lớn xảy ra. Trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng, đến năm 2014 còn 15,3%. Công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân ngày càng được nâng cao, 11/11 thôn đều có cán bộ y tá thôn bản. Các chính sách, chương trình về dân số - kế hoạch hóa gia đình được tích cực triển khai thực hiện.

Công tác văn hóa được duy trì đều đặn hàng năm và tập trung trọng điểm vào các dịp quan trọng, các phong trào cụ thể. Trong tết Nguyên đán, các hoạt động vui xuân được tổ chức lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; thường xuyên tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong cưới hỏi, tang lễ phù hợp với thuần phong mỹ tục của địa phương. Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” được triển khai rộng khắp và đạt được những kết quả tích cực: năm 2010 toàn xã có 294 hộ đạt danh hiệu “*Gia đình văn hóa*” chiếm 59% tổng số hộ; đến năm 2014 có 421 hộ đạt danh hiệu “*Gia đình văn hóa*” chiếm 81,3% tổng số hộ. Có 6/11 khu dân cư được công nhận “*Khu dân cư văn hóa*”.

Công tác chính sách, đền ơn đáp nghĩa được quan tâm và tổ chức thực hiện tốt, cấp ủy đảng, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể đã hướng dẫn cho 56 trường hợp làm hồ sơ đề nghị hưởng chế độ theo Quyết định số 142/2008/

QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ¹; hướng dẫn cho 34 trường hợp hồ sơ đề nghị hưởng chế độ theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ². Đến hết năm 2014 đã có 56 trường hợp được hưởng chế độ theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và 30 trường hợp được hưởng chế độ theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, còn 4 trường hợp đang được xem xét.

Hàng năm xã đều xây dựng kế hoạch xóa đói giảm nghèo và chỉ đạo thực hiện giúp đỡ các hộ nghèo phát triển sản xuất, tạo điều kiện được ưu tiên vay vốn Ngân hàng Chính sách xã hội. Nhờ có sự quan tâm của các cấp và đặc biệt là kế hoạch sử dụng nguồn vốn hợp lý của cấp ủy, chính quyền, tỷ lệ hộ nghèo trên toàn xã giảm dần qua các năm. Năm 2010, toàn xã có 132 hộ nghèo chiếm tỷ lệ 26,7%; đến hết năm 2014 số hộ nghèo trong toàn xã chỉ còn 43 hộ chiếm 8%; số hộ cận nghèo còn 46 hộ, chiếm 9%.

Bên cạnh phát triển kinh tế - xã hội, Đảng ủy xã Tú Trĩ cũng quan tâm lãnh đạo, đảm bảo an ninh - quốc phòng. Trong những năm 2010-2015, cấp ủy thường xuyên quán triệt, chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ thị, nghị

1. Đây là quyết định của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương.

2. Đây là quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc



Trạm Y tế xã



Giờ học trong trường Mần non xã



Học sinh tham dự mít tinh trong khuôn viên trường Tiểu học xã



Thanh niên Tú Trĩ lên đường nhập ngũ tham gia bảo vệ Tổ Quốc



Nhân dân Tú Trĩ tích cực xây dựng nông thôn mới



Quốc lộ 3 nối Hà Nội - Cao Bằng đoạn chạy qua xã nhà



Cánh đồng thôn Quan Làng - cánh đồng lớn nhất trên địa bàn xã



Kênh mương nội đồng được kiên cố hóa

quyết của Đảng và Nhà nước về công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Hàng năm công tác tuyên quân của xã đều đạt 100%, hoàn thành chỉ tiêu được giao. Ban chỉ huy quân sự xã phối hợp với các ban ngành tổ chức gặp mặt, động viên các tân binh lên đường nhập ngũ trên tinh thần tiết kiệm và vui vẻ. Năm 2014 xã được Cục Dân quân tự vệ (Bộ Quốc phòng), Bộ Tư lệnh Quân khu I và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chọn làm đơn vị điển tập điểm và được xếp loại khá.

Lực lượng công an xã luôn phát huy tốt vai trò trong đảm bảo công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Trên địa bàn xã không xảy ra các vụ việc phức tạp, kéo dài; không có điểm nóng về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Hàng năm, cấp ủy có nghị quyết chuyên đề về công tác đảm bảo an ninh chính trị, trên cơ sở đó Công an xã đã phát động phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc, tổ chức được 15 buổi phát động, thu hút được 432 lượt người tham gia; quần chúng nhân dân cung cấp 197 tin báo, trong đó 67 tin báo có giá trị phục vụ công tác đấu tranh. Công tác phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy được được tăng cường, tiến hành lập hồ sơ đưa đi cai nghiện ma túy tập trung 3 đối tượng và đi cơ sở giáo dục 1 đối tượng.

Công tác tư pháp - hộ tịch cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ; công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được thực hiện; làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở; giải quyết nhanh chóng, kịp thời các yêu cầu về đăng ký hộ tịch, chứng thực cho nhân dân; việc khai sinh, khai tử, đăng ký kết hôn được thực hiện đúng quy định. Trong

5 năm 2010-2015, cơ quan tư pháp - hộ tịch đã đăng ký khai sinh cho 263 trường hợp; khai tử 60 trường hợp; đăng ký kết hôn 65 trường hợp; chứng thực được 6.311 việc; tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật được 172 buổi với 6.622 người tham gia; giải quyết 28 đơn thư; hòa giải thành công tại cơ sở 17 vụ việc.

Công tác xây dựng, củng cố Đảng và hệ thống chính trị cũng được Đảng bộ đặc biệt quan tâm. Đảng ủy thường xuyên quan tâm giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; phổ biến, quán triệt về quan điểm, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã lãnh đạo các chi bộ, đội ngũ cán bộ, đảng viên thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) *“Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”*; Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về *“Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*. Kết quả 100% đảng viên được học tập và nâng cao trình độ nhận thức sau khi học tập Nghị quyết Trung ương 4.

Đảng bộ chấp hành và triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Công tác phát triển đảng viên luôn được Đảng bộ chú trọng cả về số lượng và chất lượng. Trong 5 năm (2010-2015), đã lựa chọn, giới thiệu 28 quần chúng ưu tú đi học lớp bồi dưỡng cảm tình đảng và kết nạp mới được 15 đảng viên. Đến đầu năm 2015, Đảng bộ có tổng 159 đảng viên sinh hoạt tại 14 chi bộ trực thuộc, trong đó có 11 chi bộ thôn, 2 chi bộ trường học, 1 chi bộ cơ quan xã, không còn chi bộ sinh hoạt ghép.

Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật được Đảng ủy thực hiện nghiêm túc theo quy định với các chương trình, kế hoạch, chỉ tiêu theo từng quý, năm. Phân công ủy viên của Ủy ban kiểm tra theo dõi từng lĩnh vực, duy trì chế độ giao ban của Ủy ban kiểm tra. Tập trung xem xét, xử lý kịp thời vi phạm của Đảng viên và các hình thức kỷ luật phù hợp theo quy định của Điều lệ Đảng. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra 12 chi bộ, giám sát chuyên đề được 20 chi bộ; Ủy ban kiểm tra Đảng ủy kiểm tra được 8 chi bộ, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 3 đảng viên. Qua kiểm tra kết quả về mức độ vi phạm, Đảng ủy đã tiến hành kỷ luật đối với 4 đảng viên với các hình thức: khiển trách 1 đảng viên, cảnh cáo 1 đảng viên, khai trừ 2 đảng viên.

Thực hiện Nghị quyết số 08 NQ/TU ngày 19/5/2009 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nông nghiệp, nông thôn Bắc Kạn giai đoạn 2009-2015, định hướng đến năm 2020 và Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020, trên cơ sở hướng dẫn của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng ủy xã Tú Trĩ đã thành lập Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới đồng chí Triệu Văn Đô làm Trưởng ban, đồng chí Nông Văn Giang làm Phó ban.

Căn cứ Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 6/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn, Ban chỉ đạo xã phối hợp với các ban ngành của huyện tập trung chỉ đạo, quy

hoạch, đánh giá thực trạng địa phương, lập quy hoạch đề án nông thôn mới. Đến năm 2012, xã công bố quy hoạch, lập quy hoạch chi tiết và công tác tổ chức xây dựng nông thôn mới đến năm 2020. Đề án quy hoạch nông thôn mới đã chỉ ra những thuận lợi và khó khăn của Tú Trĩ khi tiến hành xây dựng nông thôn mới:

Thuận lợi cơ bản và quan trọng nhất là sự đồng thuận, quyết tâm của cấp ủy, chính quyền, nhân dân trong phong trào xây dựng nông thôn mới và sự quan tâm chỉ đạo sát sao của cấp trên. Tú Trĩ còn có tuyến giao thông huyết mạch Quốc lộ 3 từ thị xã Bắc Kạn qua huyện Bạch Thông lên Cao Bằng chạy qua; diện tích canh tác lúa nước so với các xã khác trong huyện tương đối lớn, nguồn nước từ hệ thống các suối khá dồi dào, đáp ứng đủ nhu cầu tưới tiêu cho sản xuất nông nghiệp. Bên cạnh những thuận lợi, Tú Trĩ cũng gặp phải nhiều khó khăn trong công tác xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội do điều kiện khí hậu, địa hình của vùng núi cao; trình độ dân trí chưa được nâng cao, số hộ nghèo còn chiếm tỷ lệ cao.

Trên cơ sở đánh giá những thuận lợi và khó khăn, cấp ủy, chính quyền đã đề ra các giải pháp để phát huy những điều kiện thuận lợi, khắc phục khó khăn. Trước tiên công tác tuyên truyền được đẩy mạnh dưới nhiều hình thức khác nhau như hệ thống loa phát thanh tuyên truyền hằng ngày, báo đài và đặc biệt là sự tham gia của các ban ngành đoàn thể như Hội nông dân, Hội cựu chiến binh, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên... đã góp phần quan trọng trong việc thay đổi nhận thức của cán bộ,

đảng viên và nhân dân trong xã về xây dựng nông thôn mới theo hướng tích cực; từ đó tạo dựng được niềm tin và sự hăng say trong mọi tầng lớp nhân dân trong công cuộc xây dựng nông thôn mới. Đến đầu năm 2015, xã đã đạt được 10/19 tiêu chí trong bộ tiêu chí về xây dựng nông thôn mới: tiêu chí 4 về điện, tiêu chí 8 về bưu điện, tiêu chí 9 về nhà ở, tiêu chí 11 về tỷ lệ hộ nghèo, tiêu chí 12 về tỷ lệ lao động có việc làm, tiêu chí 15 về y tế, tiêu chí 13 về hình thức tổ chức sản xuất, tiêu chí 14 về giáo dục và tiêu chí 19 về quốc phòng - an ninh.

Bên cạnh đó, Đảng bộ và Ủy ban nhân dân xã cũng tích cực triển khai công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và Hội đồng nhân dân các cấp. Ngày 22/5/2011, 99% cử tri xã Tú Trĩ đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016. Hội đồng nhân dân xã Tú Trĩ bầu được 16 đại biểu; tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã khóa mới đã bầu đồng chí Nông Văn Giang làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Nông Văn Hòe làm Phó Chủ tịch Hội đồng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Trong nhiệm kỳ 5 năm (2011-2016), Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân luôn hoàn thành tốt chức năng theo luật định. Hội đồng nhân dân tổ chức họp thường lệ định kỳ một năm hai lần và ra các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh - quốc phòng; triển khai việc lấy ý kiến của nhân dân vào Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu. Ủy ban nhân dân có

nhiều thành tích quan trọng đặc biệt là trong chỉ đạo xây dựng nông thôn mới và tập trung phát triển kinh tế theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân được cấp ủy quan tâm chỉ đạo theo hướng bám sát cơ sở, sát dân và gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền; tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Chú trọng công tác phát triển hội viên, đoàn viên, xây dựng tổ chức vững mạnh. Tạo ra nhiều phong trào, hoạt động thi đua sôi nổi thu hút đông đảo thành viên, hội viên tham gia. Duy trì tốt các hoạt động tương trợ trong phát triển kinh tế, quản lý và sử dụng tốt vốn vay. Tổng số vốn vay của các đoàn thể đến đầu năm 2015 đạt 13,707 tỷ đồng. Mặt trận Tổ quốc phối hợp chặt chẽ với Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên, Hội Người cao tuổi tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình chính sách, các hộ nghèo và mừng thọ người cao tuổi nhân dịp Tết Nguyên đán; vận động quyên góp các quỹ đền ơn đáp nghĩa, ngày vì người nghèo, quỹ chất độc da cam, ủng hộ đồng bào miền Trung lũ lụt.

Nhờ sự lãnh đạo trực tiếp, sự quan tâm của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Bạch Thông, các ban ngành, đoàn thể của huyện; nhiệm kỳ 2010-2015, Đảng bộ xã Tú Trĩ lãnh đạo nhân dân đạt được kết quả. Đảng bộ đoàn kết nhất trí, đề ra các chủ trương, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010-2015 vào

thực tiễn địa phương. Đồng thời có những đổi mới trong chỉ đạo điều hành, phát động được các phong trào quần chúng thu hút được đông đảo nhân dân tham gia. Đây là những bài học kinh nghiệm quý báu để Đảng bộ và nhân dân Tú Trĩ tiếp tục phấn đấu, xây dựng quê hương trong những năm tiếp theo.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Đảng bộ xã vẫn còn gặp phải nhiều khó khăn trong công tác điều hành lãnh đạo trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, an ninh - quốc phòng, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể. Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội không đạt được hoặc đạt được thấp, như: diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 88%, đàn trâu mới chỉ đạt 52,6%, đàn bò không thực hiện được, tỷ lệ tiêm phòng cho gia súc, gia cầm đạt tỷ lệ thấp. Công tác xây dựng nông thôn mới chỉ đạt được 10/19 chỉ tiêu, mới có 7/11 thôn có nhà họp. Công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên được tổ chức. Năng lực lãnh đạo của Đảng ủy còn hạn chế ở một số mặt, sức chiến đấu của một số chi bộ chưa cao, chưa mạnh dạn trong phê bình và tự phê bình. Trong các chi bộ vẫn còn diễn ra hiện tượng Đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng và bị kỷ luật; công tác phát triển Đảng chưa thực sự phát triển.

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về việc tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; căn cứ Hướng dẫn 10-HD/UBKTTW ngày 4/9/2014 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn công tác kiểm tra, giám sát phục vụ Đại hội Đảng các cấp; từ ngày 22/6-23/6,

Đảng bộ xã Tú Trĩ đã long trọng tổ chức Đại hội lần thứ XV, nhiệm kỳ 2015-2020. Đại hội nghe Báo cáo chính trị về tình hình thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 2010-2015 và phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới. Trên cơ sở đó, Đại hội đã đề ra mục tiêu phấn đấu đến năm 2020:

Tổng sản lượng lương thực đạt 1.330 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 655/kg/người/năm. Hàng năm có trên 35ha đất sản xuất có giá trị thu nhập đạt trên 70 triệu/ha. Phấn đấu trồng thêm được 10ha cây ăn quả và duy trì diện tích trồng cây thuốc lá 20ha/năm. Diện tích rừng trồng mới đạt 150ha, nâng độ che phủ rừng lên 75%. Đàn gia cầm đạt 18.000 con, đàn trâu 200 con, đàn lợn 2.600 con, diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 9ha.

Phấn đấu đến năm 2020, đạt được 17/19 chỉ tiêu của Chương trình Quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện tốt công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho nhân dân; duy trì kết quả Trạm chuẩn quốc gia về Y tế, phấn đấu đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế; làm tốt công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, không có hộ gia đình sinh con thứ 3; đến năm 2020 giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống dưới 12%. Đến năm 2020, giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống dưới 5%. Phấn đấu hàng năm có trên 80% hộ gia đình đạt “gia đình văn hóa”, trên 70% số thôn đạt chuẩn văn hóa, 6 thôn đạt “Khu dân cư văn hóa”.

Tuyển quân hằng năm đạt 100% chỉ tiêu được giao, huấn luyện dân quân đạt loại khá trở lên, giáo dục kiến thức quốc phòng cho các đối tượng đạt 100%. Tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân đạt trên 10%. Giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, 100% các vụ

việc xảy ra thuộc thẩm quyền giải quyết được giải quyết kịp thời. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở, giải quyết đơn thư của nhân dân theo thẩm quyền.

Phấn đấu hàng năm Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh, 100% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, trên 85% hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có đảng viên vi phạm hoặc không hoàn thành nhiệm vụ. Tích cực tạo nguồn phát triển đảng viên, phấn đấu trong nhiệm kỳ kết nạp được thêm 25 đảng viên. Phấn đấu 100% cán bộ chủ chốt của cấp ủy, chính quyền xã có trình độ chuyên môn và trình độ lý luận từ trung cấp trở lên.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2015-2020 gồm 10 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: đồng chí Hoàng Sỹ Bảo được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hứa Luân Thiêm giữ chức Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Chu Minh Thuyên giữ chức Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã).

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội, Đảng bộ và nhân dân Tú Trĩ trong nửa cuối năm 2015 và năm 2016 đã tích cực bắt tay vào thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo tình hình an ninh chính trị trên địa bàn. Trên lĩnh vực kinh tế - xã hội, Tú Trĩ tiếp tục phát huy thế mạnh của mình trở thành một trong những vùng sản xuất lương thực có hạt như lúa, ngô; vùng sản xuất cây công nghiệp ngắn ngày như thuốc lá, đậu tương điển hình của huyện Bạch Thông. Nhiều hộ gia đình trồng thuốc lá ở Tú Trĩ có thu nhập trung bình từ 90-180 triệu/ha. Công tác chăn nuôi được phân vùng và quy hoạch cụ thể để phát huy thế mạnh của địa phương về chăn

nuôi lợn. Các hoạt động thuộc Dự án Bảo vệ và Phát triển rừng được triển khai từ năm 2010 tiếp tục được thực hiện và đẩy mạnh hơn nữa. Năm 2016, Tú Trĩ cũng hoàn thành cầu trần liên hợp Pò Deng thuộc dự án “*Con đường thanh niên*” do tổ chức Childfund tài trợ, góp phần vào hoàn thiện cơ sở hạ tầng của xã.

Cùng với các mục tiêu về kinh tế - xã hội, Đảng bộ tập trung làm tốt công tác đảm bảo an ninh chính trị phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp, bầu cử Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 và lãnh đạo nhân dân tham gia bầu cử Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân cấp xã nhiệm kỳ 2016-2021.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ Tú Trĩ đã sơ kết kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) và bước đầu triển khai, học tập Nghị quyết Trung ương 4¹ (Khóa XII), đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh.

Chặng đường thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa XV nhiệm kỳ 2015-2020 còn dài nhưng những thành tựu đạt được bước đầu là cơ sở để Đảng bộ và nhân dân Tú Trĩ hoàn thành các mục tiêu đã đề ra, nâng cao đời sống của nhân dân, xây dựng quê hương ngày càng thêm văn minh, giàu đẹp.

1. Nghị quyết Trung ương 4 (còn được biết với tên gọi 27 biểu hiện suy thoái) là nội dung Nghị quyết số 04-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khoá XII do Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng ký ban hành ngày 30/10/2016 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*” và “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ.

KẾT LUẬN

Từ thời kỳ đầu của công cuộc dựng nước cho đến thời đại Hồ Chí Minh, trải qua hàng ngàn năm giữ nước, đồng bào các dân tộc Tú Trĩ dưới những tác động của các điều kiện tự nhiên, xã hội và trên cơ sở thích ứng với các điều kiện tự nhiên, xã hội đó đã hun đúc nên cho đồng bào nơi đây đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, dựng xây cuộc sống và tinh thần đoàn kết anh dũng trong đấu tranh chống áp bức bóc lột và xâm lược của ngoại bang.

Từ năm 1930, dưới sự lãnh đạo của Đảng, những truyền thống quý báu của nhân dân Tú Trĩ tiếp tục được phát huy qua các thời kỳ. Trong cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939-1945, vùng đất Tú Trĩ dù không phải địa phương có phong trào cách mạng bén rễ sớm nhất của huyện Bạch Thông, nhưng dưới sự vận động của Đảng, đặc biệt là từ khi có chủ trương “*Nam tiến*” (1943), đồng bào các dân tộc Tú Trĩ được tuyên truyền, giác ngộ đều hăng hái đi theo ánh sáng cách mạng, tích cực tham gia giành chính quyền. Với tinh thần cách mạng triệt để, đến cuối tháng 7/1945, nhân dân Tú Trĩ đã xóa bỏ được bộ máy cai trị của thực dân, phong kiến, thiết lập nên chính quyền cách mạng lâm.

Trước muôn vàn khó khăn, thử thách sau khi giành được chính quyền, nhân dân Tú Trĩ tiếp tục phát huy truyền thống đấu tranh đưa cách mạng vượt qua khó khăn,

giữ vững thành quả mà đồng bào các dân tộc đã giành được. Đồng thời tích cực xây dựng thực lực, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng Hoa Sơn (1947-1952) và Chi bộ Đảng Tú Trĩ (1952-1954) đồng bào các dân tộc Tú Trĩ ra sức xây dựng chế độ mới trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, đánh đuổi thực dân Pháp giải phóng quê hương (1949) và đóng góp nguồn nhân lực, vật lực cho cuộc kháng chiến chống Pháp đến thắng lợi cuối cùng. Với những thành tích đạt được, năm 1951, cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân Tú Trĩ được đón Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm.

Kháng chiến chống thực dân Pháp giành được thắng lợi song đất nước ta lại bị chia cắt thành hai miền với hai chế độ chính trị khác nhau. Trong bối cảnh mới, cán bộ, đảng viên và nhân dân Tú Trĩ bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội, góp sức cùng nhân dân miền Bắc đánh thắng hai cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Đồng thời thực hiện vai trò của hậu phương miền Bắc đối với chiến trường miền Nam, với khẩu hiệu "*Tất cả vì tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ*", "*Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người*", nhân dân Tú Trĩ đóng góp sức người cho tiền tuyến, góp phần giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất nước nhà.

Sau đại thắng mùa xuân 1975, nhân dân Tú Trĩ cùng nhân dân cả nước bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và sau đó là thực hiện đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng vào năm 1986. Dưới ánh sáng của đường lối đổi

mới, Đảng bộ Tú Trĩ tích cực lãnh đạo nhân dân phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh của địa phương từng bước đưa các hoạt động kinh tế, văn hóa - xã hội từng bước thoát khỏi khủng hoảng, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Bước sang thế kỷ mới, Đảng bộ xã tiếp tục lãnh đạo nhân dân địa phương đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; giải quyết đồng bộ các vấn đề nông nghiệp, nông thôn, nông dân. Nhờ đó, diện mạo quê hương Tú Trĩ đang đổi thay từng ngày.

Cũng từ trong thực tiễn đấu tranh và hoạt động đó, tổ chức cơ sở Đảng ở Tú Trĩ không ngừng lớn mạnh. Từ Chi bộ Hoa Sơn thành lập năm 1947 đến Chi bộ đảng Quyết Thắng năm 1952 và sự thành lập Đảng bộ Tú Trĩ 1975 là những dấu mốc quan trọng đánh dấu sự phát triển và trưởng thành của tổ chức đảng, các cán bộ, đảng viên qua sự tôi luyện, thử thách trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Đến thời bình, các cán bộ, đảng viên bằng tâm huyết, đạo đức, trách nhiệm tiếp tục phát huy sự kiên trung, can trường của những người chiến sĩ cộng sản chân chính trên tất cả các mặt trận: sản xuất, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh... Trải qua hơn nửa thế kỷ phát triển và rèn luyện, đến năm 2015, Đảng bộ có 159 đảng viên (đảng viên chính thức 157, đảng viên dự 2, đảng viên nữ 50) sinh hoạt tại 14 chi bộ thôn trực thuộc, trong đó 11 chi bộ thôn, 2 chi bộ trường học, 1 chi bộ cơ quan xã, không có chi bộ sinh hoạt ghép.

Nhìn nhận, đánh giá lại chặng đường 70 năm lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chiến lược của các mạng qua các thời kỳ lịch sử, Đảng bộ Tú Trĩ đã tổng kết và đúc rút thành những bài học kinh nghiệm quý báu:

1. Trên cơ sở quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, chính sách của Đảng và Nhà nước phải biết vận dụng sáng tạo, đúng đắn vào tình hình cụ thể của địa phương, lựa chọn những vấn đề trọng tâm, trọng điểm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

Các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước bao giờ cũng xuất phát từ tình hình thực tiễn của cách mạng cả nước trong từng thời kỳ lịch sử cụ thể. Những chủ trương, chính sách này chỉ mang lại hiệu quả thực tế khi được các tổ chức cơ sở đảng quán triệt đầy đủ, sâu sắc, tạo nên sự nhất trí cao trong các cán bộ, đảng viên và nhân dân; đồng thời phải được cụ thể hóa bằng các chính sách, biện pháp cụ thể, sát hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Nhận thức rõ điều ấy, Chi bộ/Đảng bộ xã Tú Trĩ thường xuyên tổ chức các đợt học tập quán triệt các nghị quyết, chỉ thị đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, trên cơ sở đó vận dụng sáng tạo vào tình hình thực tiễn của địa phương bằng các phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, tổ chức thực hiện cụ thể.

Hơn nửa thế kỷ qua, Chi bộ/Đảng bộ và nhân dân Tú Trĩ đã vận dụng sáng tạo đường lối kháng chiến kháng chiến toàn dân, toàn diện, xây dựng lực lượng vũ trang, xây dựng hậu phương vững chắc, đóng góp sức người, sức của vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc nền

độc lập tự do; vận dụng sáng tạo đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa, đường lối đổi mới của Đảng, phấn đấu vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”, góp phần vào thay đổi diện mạo quê hương từng ngày.

2. *Thường xuyên chăm lo xây dựng, củng cố khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng và khối đại đoàn kết giữa đồng bào các dân tộc trong địa phương.*

Thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về sức mạnh của đoàn kết: *Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công*, trong công tác lãnh đạo nhân dân thực hiện các mục tiêu kinh tế, văn hóa - xã hội, Đảng bộ luôn coi trọng vấn đề xây dựng và củng cố sự đoàn kết trong nội bộ tổ chức đảng, trước hết trong Ban Chấp hành Đảng bộ và Ban Thường vụ Đảng ủy. Để củng cố khối đoàn kết, Đảng bộ thường xuyên duy trì chế độ sinh hoạt dân chủ, đẩy mạnh công tác tự phê bình, phê bình trong Đảng bộ và các tổ chức cơ sở đảng. Những biểu hiện của tư tưởng cục bộ, sống thực dụng, chủ nghĩa cá nhân được kịp thời phê phán và loại trừ, các tư tưởng ngại gian khổ, hữu khuynh, tự mãn, trung bình chủ nghĩa cũng từng bước được khắc phục.

Trên cơ sở tăng cường sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng, Đảng bộ đặc biệt quan tâm lãnh đạo thực hiện tốt chính sách đại đoàn kết toàn dân. Nhận thức rõ vấn đề xây dựng, mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân phải gắn với việc phát huy dân chủ, đem lại lợi ích thiết thực, chính đáng cho đồng bào các dân tộc, Đảng bộ luôn coi trọng củng cố và kiện toàn tổ chức Mặt trận Tổ quốc xã

và các đoàn thể quần chúng, tạo điều kiện cho Mặt trận và các đoàn thể thực hiện tốt chức năng giám sát, phản ánh nguyện vọng tâm tư của các tầng lớp nhân dân. Mặt khác, Đảng bộ lãnh đạo đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể thu hút hơn nữa các tầng lớp nhân dân tham gia; thông qua đó, khối đại đoàn kết, gắn bó giữa đồng bào các dân tộc trên địa bàn xã không ngừng được vun đắp. Đây là một trong những nhân tố quyết định để thực hiện thành công các nhiệm vụ cách mạng.

3. Thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ để không ngừng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng cao của cách mạng.

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác cán bộ, Đảng bộ luôn quan tâm bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt cho các cán bộ lãnh đạo chủ chốt của chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể. Trong thời kỳ đầu, nhiều lớp bổ túc văn hóa được mở ra để xóa nạn mù chữ, nâng cao trình độ và năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ địa phương. Đến thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn liền với hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, Đảng bộ đã cử các cán bộ lãnh đạo chủ chốt xuống tham dự các lớp bồi dưỡng về lý luận chính trị do Huyện ủy tổ chức.

Đội ngũ cán bộ trong thời kỳ mới phải là những người vững vàng về nhận thức chính trị, gương mẫu về đạo đức, trong sạch về lối sống, có trí tuệ, kiến thức và năng lực hoạt động thực tiễn, gắn bó với nhân dân.

4. Không ngừng đổi mới và tự chỉnh đốn Đảng để đảm đương vai trò lãnh đạo cách mạng trong tình hình mới.

Trong các thời kỳ lịch sử, tùy vào yêu cầu cụ thể của tình hình cách mạng, Chi bộ/Đảng bộ Tú Trĩ biết tự điều chỉnh, đổi mới phương thức lãnh đạo, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng, coi đó là nguyên tắc quan trọng nhất chỉ đạo mọi hoạt động tổ chức, sinh hoạt nội bộ và tác phong làm việc. Do vậy, bước vào thời kỳ đổi mới, cùng với việc xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp, Đảng bộ hết sức coi trọng và có những biện pháp khắc phục, ngăn ngừa các biểu hiện lệch lạc trong tư tưởng, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên. Những biểu hiện của tư tưởng ngại khó, dao động trong một số cán bộ, đảng viên được kịp thời phê bình, chấn chỉnh, củng cố lập trường chính trị và niềm tin vào con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa mà Đảng ta đã lựa chọn.

Trong suốt quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong thời chiến cũng như thời bình, trong chiến đấu cũng như xây dựng đất nước, Chi bộ/Đảng bộ thường xuyên quan tâm công tác phát triển Đảng. Các quần chúng ưu tú được kết nạp vào trong hàng ngũ của Đảng, đồng thời đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ tư cách. Bên cạnh đó, Đảng bộ luôn coi trọng công tác kiểm tra Đảng, coi đó là một trong những biện pháp tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng. Nhờ đó những hiện tượng vi phạm Điều lệ Đảng, làm trái nguyên tắc tổ chức của Đảng được kịp thời khắc phục. Sức chiến đấu của Đảng được tăng cường.

Nhìn lại chặng đường 70 năm lịch sử đã qua, Chi bộ/ Đảng bộ Tú Trĩ trải qua quá trình phát triển, trưởng thành đã làm tốt vai trò của người tổ chức, lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, góp phần vào sự nghiệp cách mạng chung. Trong giai đoạn cách mạng mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Tú Trĩ tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn liền với hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Với những kết quả đã đạt được và sự vận dụng bài học kinh nghiệm được đúc kết từ thực tiễn cách mạng 70 năm qua là cơ sở để Đảng bộ tiếp tục vươn lên, thực hiện tốt vai trò lãnh đạo nhân dân địa phương thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị.

PHỤ LỤC

NHỮNG SỰ KIỆN ĐÁNG NHỚ CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ TÚ TRĨ

1. Tháng 7 năm 1945, nhân dân Tú Trĩ giành và thành lập chính quyền cách mạng lâm thời.
2. Năm 1947, xã Hoa Sơn và Chi bộ Hoa Sơn được thành lập.
3. Tháng 10/1952, xã Quyết Thắng (xã Tú Trĩ ngày nay) được tái lập trên cơ sở tách từ xã Hoa Sơn và thành lập Chi bộ Quyết Thắng.
4. Năm 1964, xã Quyết Thắng đổi tên thành xã Tú Trĩ.
5. Năm 1975, Đảng bộ xã Tú Trĩ được thành lập

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ -
ĐẢNG BỘ XÃ QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Văn Bằng	1952-1954	Bí thư Chi bộ
2	Lường Văn Quân	1954-1956	Bí thư Chi bộ
3	Hoàng Văn Bằng	1956-1965	Bí thư Chi bộ
4	Hứa Luân Thượng	1965-1975	Bí thư Chi bộ
5	Hoàng Văn Dần	1975-1980	Bí thư Đảng bộ
6	Lục Vi Lợi	1981-1983	Bí thư Đảng bộ
7	Luân Hùng Tiến	1983-1986	Bí thư Đảng bộ
8	Lường Văn Lư	1986-1988	Bí thư Đảng bộ
9	Hoàng Hữu Lạ	1989	Bí thư Đảng bộ
10	Luân Văn Hương	1989-1993	Bí thư Đảng bộ
11	Triệu Đức Thượng	1993-1995	Bí thư Đảng bộ
12	Hà Ngọc Lạch	1996-2005	Bí thư Đảng bộ
13	Triệu Văn Đô	2005-2015	Bí thư Đảng bộ
14	Hoàng Sỹ Bảo	Từ 2015	Bí thư Đảng bộ

**DANH SÁCH THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY, PHÓ BÍ
THƯ THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY XÃ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lục Vi Lợi	1975-1980	
2	Lường Văn Lưu	1980-1986	
3	Hoàng Hữu Lạ	1986-1988	
4	Luân Văn Hưởng	1989-1991	
5	Triệu Đức Thượng	1991-1993	
6	Hà Ngọc Lạch	1993-1996	
7	Triệu Văn Đô	1996-2005	
8	Nông Văn Giang	2005-2015	
9	Hứa Luân Thiêm	Từ 2015	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hà Ngọc Lạch	1994-2005	
2	Nông Văn Giang	2005-2015	
3	Hoàng Sỹ Bảo	Từ 2015	

**DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nông Văn Giang	1994-2004	
2	Nông Văn Hòe	Từ 2004	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBHCKC, UBHC, UBND

STT	Họ tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Văn Thụ	1952-1954	UBHCKC
2	Vì Cao Thượng	1955	UBHC
3	Lăng Văn Phúc	1956-1965	UBHC
4	Lục Vi Lợi	1965-1975	UBHC
5	Luân Hùng Tiến	1975-1979	UBND
6	Nông Văn Hậu	1979-1983	UBND
7	Hoàng Hữu Lạ	1983-1985	UBND
8	Nông Văn Hậu	1985-1987	UBND
9	Luân Văn Hưởng	1987-1989	UBND
10	Nguyễn Hoàng Úy	1989-1990	UBND
11	Hứa Luân Thiện	1990	UBND
12	Triệu Văn Suất	1991-1995	UBND
13	Lường Văn Lưu	1995-2005	UBND
14	Hà Ngọc Lạch	2005-2015	UBND
15	Chu Minh Thuyên	Từ 2015	UBND

DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN XÃ

STT	Họ tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Mạc Thị Thao	1954-1956	Phó Chủ tịch UBND xã Trưởng Công an
2	Hứa Luân Thượng	1956-1958	Phó Chủ tịch UBND xã Trưởng Công an
3	Hà Văn Minh	1958-1960	Phó Chủ tịch UBND xã Trưởng Công an
4	Lục Vy Lợi	1960-1965	Phó Chủ tịch UBND xã Trưởng Công an
5	Lường Văn Lý	1965-1970	Phó Chủ tịch UBND xã Trưởng Công an
6	Hoàng Văn Dân	1970-1973	Phó Chủ tịch UBND xã Trưởng Công an
7	Lường Văn Lý	1973-1975	Phó Chủ tịch UBND xã Trưởng Công an
8	Nông Văn Hậu	1975-1979	Phó Chủ tịch UBND xã Trưởng Công an
9	Hoàng Văn Cao	1979-1981	Phó Chủ tịch UBND xã Trưởng Công an
10	Hoàng Hữu Lạ	1981-1983	Phó Chủ tịch UBND xã Trưởng Công an
11	Nông Văn Giang	1983-1989	Phó Chủ tịch UBND xã Trưởng Công an
12	Hoàng Văn Cao	1989-1990	Phó Chủ tịch UBND xã Trưởng Công an
13	Luân Văn Hưng	1990-2000 2000-2004	Phó Chủ tịch, Trưởng CA Phó Chủ tịch UBND xã
14	Luân Văn Thắng	Từ 2004	Phó Chủ tịch UBND xã

DANH SÁCH XÃ ĐỘI TRƯỞNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Luân Hùng Tiến	1960-1965	
2	Hoàng Văn Định	1965-1970	
3	Hoàng Văn Biện	1970-1980	
4	Lường Văn Lưu	1980-1984	
5	Nguyễn Hoàng Úy	1/1984-1/1989	
6	Đình Văn Danh	1989-1995	
7	Luân Văn Đô	1995-2013	
8	Lương Long Khánh	Từ 2013	

DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN XÃ

STT	Họ tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Úy	Từ 2000	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Chu Minh Lương	1958-1980	
2	Hà Văn Minh	1980-1985	
3	Lục Vi Lợi	1985-1988	
4	Nông Văn Hậu	1988-1990	
5	Hoàng Hữu Lạ	1991-2008	
7	Hứa Luân Thiêm	2008-2015	
8	Hoàng Thị Ngân	Từ 2015	

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ ĐOÀN
THANH NIÊN**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Triệu Thị Sâm	1960-1965	
2	Hoàng Hữu Lạ	1965-1975	
3	Triệu Huy Phương	1975-1980	
4	Luân Văn Hiến	1980-1984	
5	Hà Thế Hải	1984-1986	
6	Đàm Văn Bản	1986-1988	
7	Triệu Văn Đô	1988-1990	
8	Trần Quang Báu	1990-1998	
10	Hà Long Thi	1998-2000	
11	Hoàng Sỹ Bảo	2001-2011	
12	Hoàng Thị Ngân	2011-2015	
13	Hà Văn Tạ	Từ 2015	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lăng Văn Phúc	1952-1955	Bí thư Nông hội ¹
2	Lăng Văn Nuôi	1955-1957	Bí thư Nông hội
3	Hà Long Đề	1984-1997	Hội Nông dân
4	Chu Minh Bộ	1997-1999	Hội Nông dân
5	Hà Long ĐỂ	2000-2005	Hội Nông dân
6	Lộc Xuân Thu	2005-2015	Hội Nông dân
7	Hà Văn Tạ	Từ 2015	Nội Nông dân

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH

STT	Họ tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Triệu Đức Thượng	1991-1992	Chủ tịch lâm thời
2	Hoàng Văn Ngũ	1992-1994	
3	Hứa Luân Thiêm	1994-1996	
4	Hà Thế Hải	Từ 1997	

1. Từ năm 1958-1981, hoạt động của hợp tác xã thay thế cho tổ chức Hội nông dân

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ

STT	Họ tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Triệu Thị Sâm	1965-1982	
2	Phan Thị Quốc	1982-1985	
3	Hoàng Thị Đông	1985-1990	
4	Vi Thị Loan	1990-2005	
5	Nông Thị Dư	Từ 2006	

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ QUÁ CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thôn	Hy sinh
THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP			
1	Nông Thập Huệ	Pác Kéo	01/01/1950
2	Triệu Văn Phình	Nà Lầu	23/03/1950
3	Phan Văn Hòa	Nà Lầu	08/01/1952
4	Lường Văn Dung	Cốc Bậy	16/02/1952
THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ			
6	Mùng Văn Đán	Nà Lầu	26/05/1965
7	Luân Văn Thành	Nà Tà	12/09/1973
THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC			
13	Hoàng Văn Hào	Nà Lầu	1979
14	Lường Văn Hưng	Quan Làng	26/2/1979
15	Mạc Văn Sỹ	Nà Phát	31/5/1985
16	Lường Văn Đô	Pác Kéo	25/04/1986

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC TẶNG HUY
HIỆU ĐẢNG**

STT	Họ và tên	Ngày vào Đảng	Ghi chú
HUY HIỆU 55 TUỔI ĐẢNG			
1	Hà Sỹ Niên	16/7/1959	
2	Đình Văn Vy	25/12/1959	
3	Lộc Thị Biển	14/6/1956	
4	Triệu Văn Tượng	4/5/1960	
HUY HIỆU 50 NĂM TUỔI ĐẢNG			
5	Luân Văn Hoàng	14/5/1963	
6	Triệu Văn Tín	8/4/1961	
7	Bé Văn Hựu	18/5/1963	
8	Hoàng Văn Đông	16/10/1965	
HUY HIỆU 45 NĂM TUỔI ĐẢNG			
9	Hoàng Văn Ngũ	11/5/1967	
10	Nông Văn Chu	7/7/1970	
11	Lường Thị Diễm	26/7/1967	
12	Lường Văn Lưu	19/12/1968	
13	Trần Thị Nghiêm	26/7/1968	

14	Hoàng Thị Phần	26/7/1968	
15	Luân Văn Loàn	3/4/1966	
16	Triệu Thị Xâm	24/3/1967	
17	Luân Đăng Khoa	19/7/1967	
18	Luân Ngọc Huyền	25/3/1967	
HUY HIỆU 40 NĂM TUỔI ĐẢNG			
19	Đào Xuân Thạch	12/9/1974	
20	Chu Minh Đài	25/9/1974	
21	Bế Văn Eng	16/7/1974	
22	Hà Văn Đông	28/6/1975	
HUY HIỆU 30 NĂM TUỔI ĐẢNG			
23	Hà Ngọc Lạch	27/10/1980	
24	Hoàng Hữu Lạ	5/6/1978	
25	Nguyễn Hoàng Úy	1/5/1980	
26	Triệu Văn Ân	27/10/1978	
27	Chu Văn Tín	17/1/1980	
28	Hoàng Văn Dương	5/12/1980	
29	Hứa Luân Vạch	22/10/1978	
30	Triệu Văn Nghiên	20/2/1976	

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ -
ĐẢNG BỘ XÃ QUA CÁC THỜI KỲ**



Hoàng Văn Bằng
1952-1954
1956-1965



Lương Văn Quán
1954-1956



Hứa Luân Thượng
1965-1975



Hoàng Văn Dân
1975-1980

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ -
ĐẢNG BỘ XÃ QUA CÁC THỜI KỲ**



Lục Vi Lợi
1981-1983



Luân Hùng Tiến
1983-1986



Lương Văn Lưu
1986-1988



Hoàng Hữu Lạc
1989



Luân Văn Hương
1989-1993

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ -
ĐẢNG BỘ XÃ QUẢ QUANG THỜI KỲ**



Triệu Đức Thượng
1993-1995



Hà Ngọc Lạch
1996-2005



Triệu Văn Đô
2005-2015



Hoàng Sỹ Bảo
Từ 2015

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH
UBHCKC - UBHC - UBND XÃ QUA CÁC THỜI KỲ**



Hoàng Văn Thụ
1952-1954



Vi Cao Thượng
1955



Lăng Văn Phúc
1956-1965



Lục Vi Lợi
1965-1975



Luân Hùng Tiến
1975-1979

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH
UBHCKC - UBHC - UBND XÃ QUA CÁC THỜI KỲ**



Nông Văn Hậu
1979-1983
1985-1987



Hoàng Hữu Lạc
1983-1985



Luân Văn Hưởng
1987-1989



Nguyễn Hoàng Úy
1989-1990

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH
UBHCKC - UBHC - UBND XÃ QUẢ QUẢ CÁC THỜI KỲ**



Hứa Luân Thiện
1990



Triệu Văn Suất
1991-1995



Lương Văn Lưu
1995-2005



Hà Ngọc Lạch
2005-2015



Chu Minh Thuyền
Từ 2015

MỤC LỤC

Chương I

KHÁI QUÁT VỀ VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ VĂN HÓA

- I. KHÁI QUÁT LỊCH SỬ VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI QUA CÁC THỜI KỲ LỊCH SỬ 7
- II. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ VÀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN 11
- III. TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ VÀ VĂN HÓA 14

Chương II

THAM GIA ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1930-1954)

- I. THỜI KỲ VẬN ĐỘNG CÁCH MẠNG TIẾN TỚI KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN VỀ TAY NHÂN DÂN TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 22
- II. THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954) 28

Chương III

CHI BỘ ĐẢNG LÃNH ĐẠO CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN, THAM GIA XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, CHI VIỆN CHO MIỀN NAM, ĐẤU TRANH THỐNG NHẤT NƯỚC NHÀ (1954-1975)

I. THỰC HIỆN CẢI CÁCH RUỘNG ĐẤT, PHÁT TRIỂN KINH TẾ, BƯỚC ĐẦU XÂY DỰNG QUAN HỆ SẢN XUẤT XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1954-1965) 48

II. VỪA SẢN XUẤT VỪA CHIẾN ĐẤU CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ, GÓP PHẦN CHI VIỆN CHO TIỀN TUYẾN MIỀN NAM (1965-1975) 68

Chương IV

XÃ TỬ TRĨ TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1976-1995)

I. MƯỜI NĂM XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1975-1985) 84

II. ĐẢNG BỘ TỬ TRĨ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1986-1995) 102

Chương V
LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP
CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG
NGHIỆP, NÔNG THÔN (1996-2015)

I. PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN
THEO HƯỚNG HIỆN ĐẠI, NÂNG CAO ĐỜI SỐNG
NHÂN DÂN (1996-2005) 120

II. ĐẢNG BỘ XÃ TÚ TRÍ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN
ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN
ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN (2005-2015) 139

KẾT LUẬN 167
MỤC LỤC 189

Chapter 1

A lot of people have said that the world is changing. Some say it's for the better, some say it's for the worse. But one thing is true: the world is different than it was just a few years ago.

It's not just the technology that has changed, but the way we think and feel. We're more connected than ever, but sometimes it feels like we're more isolated. We're living in a world of constant change, and it's hard to keep up.

But there's something else that's changed. We're more aware of the world around us. We care more about the environment, about social justice, about the people who are less fortunate than we are. We're trying to make a difference, and that's a good thing.

THE
MILITARY

THE
MILITARY